

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài
**05 Chương trình đào tạo trình độ đại học các ngành: Kinh tế Quốc tế; Truyền
thông Quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Luật Quốc tế và Quan hệ Quốc tế.**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Ngoại giao trực thuộc Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Luật giáo dục Đại học ngày 18/06/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Điều lệ trường Đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 04 /2016/TT-BGDĐT ngày 14/03/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Báo cáo Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành: Kinh tế Quốc tế; Truyền thông Quốc tế; Ngôn ngữ Anh; Luật Quốc tế và Quan hệ Quốc tế tháng 02 năm 2021 của Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Kinh tế Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Truyền thông Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Luật Quốc tế trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/04/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo ngành Quan hệ Quốc tế trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trường Ban Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 05 Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học của Học viện Ngoại giao bao gồm:

1. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh tế Quốc tế;
2. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông Quốc tế;
3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh;
4. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật Quốc tế;
5. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quan hệ Quốc tế.

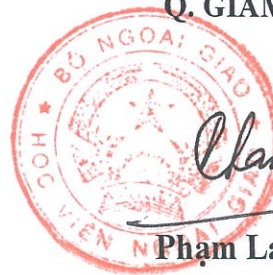
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng, Trưởng Khoa Kinh tế Quốc tế, Trưởng Khoa Truyền thông và Văn hóa đối ngoại, Trưởng Khoa Tiếng Anh, Trưởng Khoa Luật Quốc tế, Trưởng Khoa Chính trị & Văn hóa đối ngoại, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- Bộ Ngoại giao, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: HC, BĐT (KT&ĐBCL).

Q. GIÁM ĐỐC



Phạm Lan Dung

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KINH TẾ QUỐC TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 603/QĐ-HVNG ngày 8 tháng 9 năm 2021 của Giám đốc Học viện Ngoại giao)

Thực hiện các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về kiểm định chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo; Căn cứ kết quả đánh giá ngoài, kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và việc công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo Ngành Kinh tế Quốc tế của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam tại Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 27/4/2021 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo Ngành Kinh tế Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao và Quyết định số 147/QĐ-KĐCLGD ngày 08/6/2021 của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam về việc cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo Ngành Kinh tế Quốc tế trình độ đại học của Học viện Ngoại giao. Học viện Ngoại giao và Khoa Kinh tế Quốc tế xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo ngành Kinh tế Quốc tế, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện tốt các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài (ĐGN) về cải tiến chất lượng giáo dục CTĐT đáp ứng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với thực tế của ngành đào tạo, của Khoa và Học viện.

- Đáp ứng đúng các yêu cầu, mục đích của hoạt động kiểm định chất lượng nhằm tìm ra các mặt hạn chế để khắc phục và cải tiến để nâng cao chất lượng đào tạo CTĐT và của Học viện.

- Thúc đẩy phát triển văn hóa chất lượng, hoạt động kiểm định và đảm bảo chất lượng của Khoa và Học viện, đáp ứng yêu cầu công tác kiểm định và đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chuẩn bị tốt cho hoạt động đánh giá CTĐT giữa kỳ vào năm 2023.

- Là điều kiện cần thiết để Học viện thực hiện cam kết chất lượng, thể hiện tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của Học viện trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn và mục tiêu mà Học viện đề ra.

II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ các điểm còn tồn tại và khuyến nghị của Đoàn ĐGN các chương trình đào tạo tại Học viện Ngoại giao, Học viện đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài để tiến hành các hoạt động cải tiến chất lượng. Kế hoạch đã nêu cụ thể các nội dung cần cải tiến và giao trách nhiệm thực hiện cho từng đơn vị, có xác định rõ thời gian bắt đầu và thời gian phải hoàn thành dựa trên tính cấp bách và tầm quan trọng của nội dung cần cải

tiên theo khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài. Kế hoạch cải tiến chất lượng với 13 nội dung, bao gồm:

1. Rà soát bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản của Học viện đặc biệt các văn bản trong lĩnh vực đào tạo, quản lý nhân lực, khảo thí, nghiên cứu khoa học để đảm bảo thống nhất, không chồng chéo, thực hiện đúng với các quy định của nhà nước và phù hợp với các yêu cầu thực tiễn của Học viện.

2. Rà soát điều chỉnh CDR, CTĐT và các đề cương chi tiết học phần đảm bảo nội dung CDR phù hợp với mục tiêu CTĐT, có đầy đủ CDR và ma trận, điều chỉnh cấu trúc và sắp xếp các học phần hợp lý hơn; bổ sung phương pháp giảng dạy vào các đề cương; bổ sung thêm các đề cương bằng tiếng nước ngoài; ban hành các mẫu đề cương học phần thống nhất chung cho tất cả các CTĐT; tăng thêm môn tự chọn và tăng thêm thời lượng kiến thức hướng nghiệp; bổ sung thêm các tài liệu tham khảo mới.

3. Rà soát hoàn thiện các văn bản khảo thí và xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề thi theo hướng hệ thống hóa và hợp nhất các văn bản thi kết thúc học phần; điều chỉnh bổ sung thêm các nội dung quy định về quá trình tổ chức, giám sát hoạt động thi kiểm tra, giám sát hậu kiểm việc nhập điểm, giám sát việc ra đề, chấm bài và kiểm tra giữa kỳ; quy định rõ việc đánh giá điểm quá trình và thời gian công bố điểm quá trình đảm bảo phù hợp với các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Rà soát hoàn thiện toàn bộ hoạt động khảo sát các bên liên quan bao gồm hoàn thiện các văn bản về khảo sát theo hướng điều chỉnh bổ sung thêm các quy định của Học viện quy định rõ về thời gian khảo sát, phương pháp khảo sát, mở rộng đủ các đối tượng liên quan, mở rộng nội dung khảo sát, xử lý kết quả khảo sát; tăng cường cơ chế giám sát việc thực hiện hoạt động khảo sát nhằm đảm bảo công tác khảo sát lấy ý kiến các bên đáp ứng được các yêu cầu cải tiến chất lượng hoạt động dạy và học, cải tiến chất lượng CDR và CTĐT.

5. Triển khai các hoạt động đánh giá đối với công tác khảo thí, phương pháp đánh giá và hoạt động dạy và học thông qua các hoạt động hội thảo khoa học, dự giờ, định kỳ hằng năm đánh giá các câu hỏi/ đề thi và phương thức thi, đánh giá công tác chủ nhiệm lớp và cố vấn học tập; tiến hành đánh giá các quy định hiện hành về khảo thí và đánh giá kết quả học tập; đánh giá kết quả học tập của người học để từ đó đưa ra các biện pháp cải tiến chất lượng trong kiểm tra, đánh giá và hoạt động dạy và học.

6. Tổ chức các lớp tập huấn cho giảng viên và các cán bộ chuyên trách về cách xây dựng đề thi theo CDR bằng cách lập ma trận đề thi, biên soạn câu hỏi thi theo ma trận và xây dựng ngân hàng câu hỏi thi; tập huấn về năng lực thiết kế công cụ khảo sát, thống kê, phân tích và đánh giá kết quả khảo sát cho các cán bộ và đơn vị chuyên trách thực hiện công tác khảo sát.

7. Triển khai nâng cấp cải tiến phần mềm quản lý thư viện và quản lý đào tạo; xây dựng cơ sở dữ liệu về CTĐT và đề cương chi tiết học phần; thiết kế phần mềm lưu trữ và tra cứu về CTĐT và đề cương chi tiết; triển khai các biện pháp cụ thể để thúc đẩy giảng viên áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo.

8. Tuyên truyền quảng bá rộng rãi về Triết lý giáo dục của Học viện; đưa các thông tin Bản mô tả CTĐT và đề cương học phần lên các phương tiện truyền thông để các bên liên quan dễ tiếp thu; đa dạng hóa các phương thức công khai các quy định về khảo thí, quy định về phản hồi kết quả học tập cho người học để giảng viên và sinh viên nắm và thực hiện đúng quy định.

9. Thiết lập các mối liên hệ với các bên liên quan đặc biệt với các cựu sinh viên và nhà tuyển dụng để hợp tác phát triển, thu thập ý kiến phản hồi và hoàn thiện CTĐT, chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn và định hướng nghề nghiệp cho sinh viên.

10. Thực hiện đối sánh về CĐR và CTĐT với các trường trong và ngoài nước đặc biệt nghiên cứu sâu về nội dung kiến thức, kỹ năng truyền tải từng học phần, CĐR của từng học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá; đánh giá mức tương đương tín chỉ trong việc công nhận bằng với các trường nước ngoài.

11. Xây dựng các chỉ tiêu về phát triển nhân lực; xây dựng các kế hoạch bồi dưỡng cán bộ nhân viên của Học viện; hướng dẫn việc thực hiện quy định tuyển dụng viên chức Học viện; định kỳ hằng năm tiến hành rà soát đánh giá đội ngũ nhân viên; rà soát điều chỉnh các quy định của về quản lý nhân lực của Học viện.

12. Điều chỉnh và hoàn thiện chính sách và biện pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên đúng theo quy định tại Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014; nghiên cứu triển khai các biện pháp thúc đẩy nghiên cứu khoa học của giảng viên; định kỳ hằng năm đánh giá thực hiện Đề án kết hợp nghiên cứu với giảng dạy để tăng cường kết hợp chặt chẽ nghiên cứu khoa học với hoạt động giảng dạy; rà soát quy định để đảm bảo mức chi cho NCKH đúng với quy định của Chính phủ.

13. Tăng cường đốc thúc đảm bảo Dự án thi công xây dựng Học viện thực hiện đúng tiến độ để hoàn thiện mở rộng thêm khuôn viên Học viện; xây dựng kế hoạch trang bị cơ sở vật chất, thay thế toàn bộ máy tính cũ; rà soát các quy định về an ninh mạng, phòng cháy chữa cháy.

III. KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGÔN NGỮ ANH (Phụ lục kèm theo))

IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện:

- Các đơn vị phổ biến kế hoạch cải tiến chất lượng này theo các nội dung trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đến cán bộ, giảng viên, nhân viên của đơn vị.

- Các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện các nội dung cải tiến chất lượng thuộc đơn vị mình chịu trách nhiệm: cần phân công cụ thể đầu việc cho các cán bộ, giảng viên của mình phụ trách hoặc có thể đề xuất thành lập Ban triển khai thực hiện khi công việc cần phối hợp ở cấp độ Học viện.

- Các đơn vị xây dựng và gửi Kế hoạch chi tiết cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này đối với các nội dung công việc thuộc đơn vị mình về Phòng KT&ĐBCL để báo cáo Trường Ban Đào tạo và trình lên Ban Giám đốc.

2. Chế độ báo cáo và giám sát thực hiện:

2.1. Báo cáo nội bộ Học viện: (định kỳ 6 tháng và 1 năm)

- Trường Khoa và các đơn vị chịu trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo của đơn vị mình theo định kỳ.

- Phòng KT&ĐBCL có trách nhiệm gửi thông báo và mẫu báo cáo cho Khoa và các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; Tập hợp thông tin và làm báo cáo của cả 05 CTĐT gửi lên Trường Ban Đào tạo.

- Trường Ban Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo với Ban giám đốc tình hình thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng của 05 Chương trình đào tạo.

2.2. Phòng KT&ĐBCL phối hợp cùng các Trường Khoa có Chương trình đào tạo được kiểm định thực hiện xây dựng và gửi báo cáo tới các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định như sau:

- Báo cáo kết quả kiểm định chất lượng CTĐT và Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài CTĐT vào tháng 12 năm 2021.

- Báo cáo định kỳ hằng năm về kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT vào tháng 12 hằng năm.

- Báo cáo giữa chu kỳ kiểm định chương trình đào tạo với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục thuộc Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Việt Nam vào tháng 10 năm 2023.

3. Trách nhiệm lưu giữ minh chứng để phục vụ cho công tác báo cáo:

Các đơn vị có trách nhiệm lưu giữ riêng các hồ sơ minh chứng là sản phẩm dự kiến trong việc thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng của từng CTĐT theo đúng tiêu chuẩn/ tiêu chí và được lưu giữ riêng trong các hộp minh chứng để phục vụ cho các báo cáo cuối năm về kết quả thực hiện cải tiến chất lượng và báo cáo giữa chu kỳ kiểm định với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định CLGD.

Trên đây là Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh, Ban Giám đốc Học viện Ngoại giao yêu cầu các đơn vị trong toàn Học viện nghiêm túc triển khai thực hiện./



Phụ lục

**KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KINH TẾ QUỐC TẾ**

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	ĐGN	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Đơn vị / cá nhân thực hiện		Sản phẩm dự kiến	Thời gian thực hiện
			Chính	Phối hợp		
Tiêu chuẩn 1 Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT						
Tiêu chí 1.1	4	Rà soát lại văn bản về xây dựng, đổi mới, hoàn thiện CTĐT (QĐ số 1329/QĐ-HVNG ngày 24/12/2019, QĐ số 131/QĐ-FVNH ngày 28/3/2018); cần có kế hoạch tổng thể để đảm ít nhất 1 lần trong 2 năm phải rà soát CTĐT, trong đó có rà soát mục tiêu đào tạo.	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa	Văn bản về xây dựng, đổi mới, hoàn thiện CTĐT sau rà soát sửa đổi	Từ 01/2022 đến 03/2022 và định kỳ 1 lần trong 2 năm
Tiêu chí 1.2	3	1. Rà soát lại quy định về xây dựng, đổi mới CTĐT đảm bảo sau 2 năm các đơn vị phải rà soát CTĐT và CDR của CTĐT và các học phần.	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa	Văn bản về xây dựng, đổi mới, hoàn thiện CTĐT sau rà soát sửa đổi	Từ 01/2022 đến 03/2022
		2. Khi định kỳ rà soát CTĐT lần sắp tới, Học viện cần rà soát lại ma trận kỹ năng kết nối các học phần với CDR; rà soát lại nội dung của CDR, đảm bảo các nội dung của CDR về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm rõ ràng và phù hợp hơn.	Khoa KTQT Đại học	Phòng Đào tạo Đại học	CTĐT được rà soát và hồ sơ rà soát	Từ 09/2021 đến 02/2022 và theo định kỳ
Tiêu chí 1.3	4	Nghiên cứu kết cấu CTĐT, nội dung giảng dạy để điều chỉnh thời	Khoa KTQT		Báo cáo đánh giá sau nghiên cứu	Từ 01/2022 đến 03/2022

		gian/phương thức dành cho người học thực hành nhiều hơn.			
--	--	--	--	--	--

Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả chương trình đào tạo

		Nghiên cứu để lựa chọn một thang đo đảm bảo tính hợp lý, khoa học và logic cho ma trận CDR của CTĐT để thuận lợi cho việc đối sánh về mức độ đạt CDR của từng cấu phần và phân tích đánh giá về mức độ SV đạt CDR của từng khoa học.	Khoa KTQT	Phòng Đào tạo Đại học	Báo cáo sau nghiên cứu và giải pháp	Từ 03/2022 đến 12/2022
Tiêu chí 2.1	4					
		Rà soát lại các đề cương chi tiết học phần của CTĐT ngành Kinh tế quốc tế và đảm bảo tất cả các đề cương có cấu trúc và thể thức thống nhất, trong đó cần sửa đổi nội dung đánh giá trong Phần bổ thời gian giảng dạy và học tập trong một số đề cương chi tiết.	Khoa KTQT	Phòng Đào tạo đại học	Đề cương chi tiết sau rà soát và hồ sơ rà soát	Từ 09/2021 đến 12/2022
Tiêu chí 2.2	4					
		Xây dựng cơ sở dữ liệu về CTĐT và các đề cương chi tiết học phần; đồng thời thiết kế một phần mềm để lưu trữ và tra cứu CTĐT và các đề cương chi tiết.	Phòng Tin học, Khoa KTQT	Phòng Đào tạo Đại học	Cơ sở dữ liệu CTĐT và đề cương học phần	Cùng thời gian xây dựng phần mềm quản lý đào tạo
Tiêu chí 2.3	4					

Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học

Tiêu chí 3.1	4	Rà soát lại đề cương học phần, rà soát nội dung của các chuẩn học phần; đầu tư xây dựng các chủ đề, các bài tập tình huống để làm phong phú thêm tài liệu học tập.	Khoa KTQT	Phòng Đào tạo	Đề cương được rà soát và hồ sơ rà soát	Từ 09/2021 và tiến hành thường xuyên

<p>Tiêu chí 3.2</p>	<p>4</p>	<p>Tổ chức tổng kết đánh giá một cách bài bản hoặc tổ chức hội thảo/hội nghị khoa học để đánh giá về các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của CTĐT ngành Kinh tế và đối sánh với các CTĐT khác để nhận diện ra những tồn tại và đưa ra các giải pháp phù hợp để cải tiến các phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá. Đưa ma trận đề thi vào đề cương học phần như một cầu phân thuộc đề cương học phần để thuận lợi hơn cho GV và SV tham khảo.</p>	<p>Khoa KTQT</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Hội thảo khoa học; báo cáo hội thảo; Xây dựng ma trận đề thi đưa vào đề cương học phần.</p>	<p>Từ 01/2022 đến 12/2022</p>
<p>Tiêu chí 3.3</p>	<p>3</p>	<p>1. Rà soát lại các văn bản đã ban hành liên quan đến việc xây dựng, đổi mới CTĐT để đảm bảo các nội dung của các văn bản của Học viện phù hợp với văn bản của Bộ GD&ĐT</p> <p>2. Triển khai rà soát lại CTĐT ngành Kinh tế quốc tế, bao gồm cả hệ chất lượng cao; đồng thời cân nhắc việc tăng thêm thời lượng ở một số học phần để đảm bảo tính hợp lý và logic của một số học phần; xem xét thời lượng đã phân bổ cho tiếng Anh và việc tổ chức đào tạo tiếng Anh ở các chương trình không chuyên ngữ để đảm bảo không lẫn át các kiến thức khác.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Quy định về xây dựng đổi mới CTĐT sau rà soát sửa đổi.</p>	<p>Hồ sơ rà soát và CTĐT sau rà soát</p>	<p>Từ 03/2022 đến 06/2022</p>
<p>Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy học</p>						

Tiêu chí 4.1	4	<p>Nghiên cứu đề có thể kết nối với cựu SV bằng nhiều phương thức khác nhau để từ đó lựa chọn được các phương thức truyền thông sâu rộng phù hợp hơn với từng nhóm đối tượng bên ngoài Học viện (các nhà tuyên dụng, các đối tác tiềm năng) về Triết lý và Mục tiêu giáo dục của Học viện.</p>	Phòng CTCT&QLSV	Các đơn vị liên quan	Báo cáo về giải pháp thực hiện và các phương thức truyền thông	Từ 10/2021 và thường xuyên
Tiêu chí 4.2	4	<p>Tổ chức khảo sát hoạt động giảng dạy của GV một cách bài bản hơn: tất cả các lớp học phần đều được khảo sát; tất cả giảng viên có giảng dạy trong kỳ đều được khảo sát; Cố vấn học tập và Đoàn Tharch niên cần có giải pháp để động viên khuyến khích SV nhiệt tình tham gia trả lời các phiếu khảo sát của Khoa/Học viện. Kết quả khảo sát cần được tổng hợp và phân tích cho từng cá nhân liên quan, phân tích theo từng học phần và phân tích theo Khoa.</p>	Phòng KT&DBCL	Phòng CTCT&QLSV, Đoàn thanh niên, Các Khoa	Kế hoạch khảo sát và báo cáo khảo sát	Định kỳ theo quy định của Học viện
Tiêu chí 4.3	4	<p>Tổ chức đánh giá toàn diện các hoạt động dạy và học để tìm ra điểm mạnh nhất của từng phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập cho từng học phần, từ đó có những điều chỉnh hoặc định hướng mới để nâng cao chất lượng dạy và học.</p>	Khoa KTQT	Phòng Đào tạo và các đơn vị liên quan	Báo cáo đánh giá hoạt động dạy và học	Từ 01/2022 đến 06/2022
Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của người học						
Tiêu chí 5.1	4	<p>1. Thực hiện rà soát và quy định về đào tạo đại học theo hình thức tín chỉ.</p>	Phòng Đào tạo Đại học		Quy định đào tạo đại học theo hình	Từ 10/2021 đến 12/2021

					thực tin chi sau rà soát	
		2. Chuẩn hóa yêu cầu về đánh giá kết quả học phần.	Phòng KT&DBCL		Văn bản quy định về đánh giá kết quả học phần	Từ 11/2021 đến 01/2022
		3. Xây dựng hoàn thiện quy định về xây dựng ngân hàng câu hỏi thi/đề thi và việc quản lý, sử dụng ngân hàng này.	Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Quy định về xây dựng, quản lý ngân hàng câu hỏi thi và đề thi	Từ 01/2022 đến 03/2022
Tiêu chí 5.2	4	Rà soát lại QĐ số 392/QĐ-HVNG ngày 20/5/2019 về thi đánh giá học phần để cập nhật những yêu cầu và nội dung mới theo các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT; đồng thời bổ sung thêm thời điểm bắt đầu nhận yêu cầu phúc tra và thời điểm hết hạn phúc tra bài thi vào quy định.	Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Văn bản sửa đổi quy định về đánh giá kết quả học phần	Từ 11/2021 đến 01/2022
Tiêu chí 5.3	3	1. Khoa tiến hành đánh giá bài bản về tính hiệu quả của các phương pháp kiểm tra đánh giá được áp dụng trong CTĐT ngành Kinh tế quốc tế để từ đó đề xuất những giải pháp cải tiến chất lượng; đặc biệt cần có phần mềm chuyên dụng để đánh giá được độ tin cậy và độ giá trị của từng đề thi nhằm tạo dựng được cơ sở cho việc cải tiến nâng cao chất lượng các đề thi. 2. Tập huấn sâu cho các cán bộ chuyên trách về khảo thí và các giảng viên của Khoa về quy trình xây dựng ngân hàng câu hỏi thi và các phương pháp đánh giá	Khoa KTQT	Phòng Đào tạo và Phòng Tin học	Báo cáo đánh giá về tính hiệu quả các phương pháp kiểm tra đánh giá; phần mềm chuyên dụng để đánh giá độ tin cậy của đề thi.	Từ 01/2022 đến 12/2022
			Phòng KT&DBCL	Khoa KTQT; Phòng Đào tạo	Kế hoạch tập huấn và Báo cáo tập huấn	Từ 10/2021 đến 12/2021

		<p>hiện đại để từng bước tiến tới xây dựng ngân hàng câu hỏi thi cho CTĐT ngành Kinh tế Quốc tế.</p> <p>3. Các ban/phòng chức năng liên quan và Khoa tăng cường kiểm soát chặt chẽ hơn việc thực hiện các quy định về tổ chức thi kết thúc học phần ... nhằm đảm bảo độ chính xác và công bằng cho người học. Học viện cần bổ sung vào các quy định hiện hành liên quan về việc hậu kiểm sau các kỳ thi hết học phần.</p> <p>4. Khoa tiến hành phân tích phổ điểm của các học phần để có bức tranh chung về kết quả học tập của từng học phần và đối sánh chất lượng học tập và đề thi giữa các học phần để tạo dựng cơ sở cho việc cải tiến các phương thức thi của CTĐT ngành Kinh tế quốc tế.</p>				
Tiêu chí 5.4	4	Bổ sung vào các quy định liên quan về thời hạn công bố kết quả điểm quá trình (điểm chuyên cần và điểm bài kiểm tra giữa kỳ) để người học được biết trước khi chuẩn bị thi học phần.	Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Văn bản quy định về đánh giá kết quả học phần được bổ sung sửa đổi	Từ 11/2021 đến 01/2022
Tiêu chí 5.5	5	Tiêu chí này không có đề xuất khuyến nghị				
Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên nghiên cứu viên						
Tiêu chí 6.1	4	Xây dựng các chỉ tiêu cụ thể về phát triển nhân lực của từng giai đoạn đối với từng ngành, từng khoa phù hợp với kế hoạch phát triển quy mô, ngành nghề;	Phòng TCCB	Các Khoa và các đơn vị	Bộ chỉ tiêu cụ thể về phát triển nhân lực ; văn bản hướng dẫn các đơn	Từ 06/2022 đến 09/2022

		<p>cần có văn bản hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực của từng đơn vị và phân công giám sát thực hiện kế hoạch một cách tổng thể.</p>			<p>vị xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực.</p>	
		<p>1. Tăng cường áp dụng CNTT trong quản lý để đo lường, giám sát khối lượng công việc của đội ngũ GV, nghiên cứu viên hiệu quả hơn, làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.</p>	<p>Ban đào tạo và Khoa</p>	<p>Phòng Tin học</p>	<p>- Bản Kế hoạch, Giải pháp - Báo cáo việc tăng cường áp dụng CNTT</p>	<p>Thường xuyên</p>
Tiêu chí 6.2	4	<p>2. Học viện ban hành kế hoạch hoạt động hàng năm và Lãnh đạo học viện cần phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị (bao gồm nội dung về đào tạo, NCKH, PVCD; người thực hiện; thời gian thực hiện và nguồn lực thực hiện) để đảm bảo tính thống nhất với kế hoạch hoạt động của Học viện và tăng được tính pháp lý của kế hoạch; kế hoạch công tác của Khoa và kế hoạch của từng GV cần có nội dung liên quan đến PVCD.</p>	<p>Các đơn vị và các Khoa</p>		<p>Kế hoạch hoạt động hàng năm của Học viện và kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị được Lãnh đạo Học viện phê duyệt</p>	<p>Hàng năm</p>
Tiêu chí 6.3	4	<p>1. Học viện nhanh chóng hướng dẫn thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức của Học viện Ngoại giao theo quyết định số 1208/QĐ-HVNG ngày 25/11/2020;</p>	<p>Phòng TCCB</p>		<p>Văn bản hướng dẫn thực hiện quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý Viên chức HVNG theo quyết định số 1208/QĐ-HVNG</p>	<p>Từ 01/2022 đến 03/2022</p>

Tiêu chí 6.4	4	Rà soát các văn bản của toàn Học viện để đảm bảo văn bản không chồng chéo về nội dung, thuận tiện cho việc theo dõi và sử dụng.	Văn phòng, Các đơn vị		Báo cáo rà soát và các văn bản được chỉnh sửa hoàn thiện sau rà soát	Từ 01/2022 đến 04/2022	
Tiêu chí 6.5	4	Học viện xây dựng kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng hằng năm, làm cơ sở cho việc thực hiện và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo từng giai đoạn, phù hợp với yêu cầu giảng dạy, NCKH của GV như: bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng CTĐT, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, kỹ năng thiết kế câu hỏi thi hướng tới đạt CDR của các học phần....	Phòng Đào tạo Đại học	Các Khoa	Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng hằng năm	Hằng năm vào đầu năm	
Tiêu chí 6.6	4	1. Rà soát lại các văn bản liên quan đến chức năng nhiệm vụ của các đơn vị, rà soát các quy trình làm việc, ra quyết định của Học viện để phù hợp với Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Ngoại giao, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Học viện; cần nghiên cứu để có các chính sách hữu	Các đơn vị		Các văn bản liên quan chức năng nhiệm vụ của các đơn vị và quy các trình làm việc được đã được rà soát	Năm 2022	

		<p>hiệu thúc đẩy hoạt động NCKH của các Khoa.</p> <p>2. Tiến hành nghiên cứu đề có các chính sách hữu hiệu thúc đẩy hoạt động NCKH của các Khoa.</p> <p>3. Hàng năm Học viện ban hành kế hoạch hoạt động và yêu cầu các đơn vị, cá nhân xây dựng kế hoạch công tác với đầy đủ các nội dung như: nội dung thực hiện, thời gian thực hiện, người thực hiện và nguồn lực thực hiện.</p> <p>4. Kết quả thực hiện khối lượng công việc của từng GV, từng Khoa cần được đo lường, đánh giá bởi hệ thống KPIs để tạo lập nền cơ sở phục vụ cho việc giao nhiệm vụ cho từng cá nhân GV thông qua hệ thống các KPIs. Trong kỳ rà soát đánh giá các văn bản quản lý sắp tới, Học viện nên nghiên cứu đề bổ sung các chỉ số đánh giá năng lực và mức độ tham gia các hoạt động PVCD của từng GV.</p>				
			Phòng Đào tạo Đại học	Khoa và các đơn vị liên quan	Văn bản quy định chính sách thúc đẩy NCKH của Khoa.	Năm 2022
			Các đơn vị		Kế hoạch hoạt động hàng năm của Học viện và kế hoạch hoạt động hàng năm của các đơn vị, cá nhân được Lãnh đạo Học viện phê duyệt	Hàng năm
			Phòng Đào tạo Đại học	Phòng Đào tạo Đại học và Khoa	Văn bản quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học	01/2022 đến 03/2022
Tiêu chí 6.7	5	1. Học viện tiến hành xây dựng và ban hành quy định về hoạt động khoa học và công nghệ, trong đó có quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền lợi trong NCKH đối với GV, quy định về các loại hình	Phòng QLKH	Phòng Đào tạo Đại học và Khoa	Văn bản quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học	01/2022 đến 03/2022

		NCKH, kinh phí thực hiện nhiệm vụ NCKH...; quy định chế tài buộc GV phải có sản phẩm NCKH để tăng cường hoạt động NCKH của Học viện.				
		2. Khoa Kinh tế quốc tế tiến hành phân tích, đánh giá kết quả NCKH của GV để có giải pháp hữu hiệu nhằm đạt mục tiêu NCKH và cần xây dựng cơ sở dữ liệu về kết quả NCKH để chuẩn bị cho việc mở ngành đào tạo trình độ TS và hỗ trợ GV của Khoa trong NCKH.	Khoa KTQT	Phòng QLKH, Phòng Tin học	Báo cáo đánh giá kết quả NCKH và cơ sở dữ liệu về kết quả NCKH	Từ 01/2022 đến 06/2022

Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên

		Thực hiện định kỳ rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ nhân viên phục vụ và phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác, theo yêu cầu phát triển các ngành đào tạo, các trình độ đào tạo và yêu cầu của hoạt động NCKH, hoạt động phục vụ cộng đồng để xác lập các chỉ tiêu phát triển đội ngũ phù hợp với sự phát triển từng giai đoạn của Học viện.	Phòng TCCB	Các đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát đánh giá thực trạng đội ngũ nhân viên của Học viện	Hàng năm
Tiêu chí 7.1	4					
		1. Học viện ban hành quy định cụ thể về quy trình, thủ tục tuyển dụng, điều chuyển nhân viên trong Quy định về tiêu chuẩn, năng lực và trình độ đối với nhân viên của Học viện	Phòng TCCB		Văn bản quy định	Từ 01/2021 đến 03/2021
Tiêu chí 7.2	4	2. Lãnh đạo các đơn vị/Khoa và Công đoàn đơn vị/Khoa tiến hành tuyên truyền và hướng dẫn, giải thích cho CB,	Các đơn vị		Báo cáo tổng kết cuối năm nêu rõ việc tuân thủ các	Thường xuyên

		nhân viên về quyền hạn và trách nhiệm đóng góp các ý kiến để xây dựng các văn bản quản lý của Học viện.			quy định của Học viện của tất cả các đơn vị	
Tiêu chí 7.3	4	1. Tiến hành tăng cường giám sát việc tuân thủ các quy định của Học viện;	Các đơn vị		Báo cáo tổng kết cuối năm nêu rõ việc tuân thủ các quy định của Học viện của tất cả các đơn vị	Thường xuyên
		2. Thực hiện rà soát lại và hoàn thiện các câu hỏi trong phiếu khảo sát, đồng thời bổ sung thêm các câu hỏi để thu thập được những thông tin giúp cho việc cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ đào tạo và NCKH của đội ngũ nhân viên.	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị liên quan	Bộ phiếu khảo sát được hoàn thiện sau rà soát	Từ 10/2021 và thường xuyên
Tiêu chí 7.4	4	1. Tiến hành đổi mới phương pháp khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng để xác định được đầy đủ nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên của Học viện.	Phòng TCCB	Các đơn vị liên quan	Báo cáo đổi mới phương pháp khảo sát	Năm 2022
		2. Học viện xây dựng kế hoạch hằng năm về đào tạo, bồi dưỡng cho nhân viên theo yêu cầu và đặc thù của hoạt động hỗ trợ đào tạo, NCKH và PVCĐ của Học viện.	Phòng TCCB	Các đơn vị liên quan	Kế hoạch hằng năm về đào tạo, bồi dưỡng nhân viên của học viện	Hàng năm

Tiêu chí 7.5	4	<p>Học viện ban hành hướng dẫn và xây dựng mẫu kế hoạch cá nhân và yêu cầu đội ngũ nhân viên xây dựng kế hoạch cá nhân hằng năm; cần sớm bổ sung quy định cụ thể về các tiêu chí đánh giá năng lực hoạt động PVCD trong các kế hoạch và trong các hướng dẫn đánh giá năng lực nhân viên hằng năm.</p>	Phòng TCCB	Các đơn vị	<p>Mẫu kế hoạch cá nhân thông nhất; bản kế hoạch cá nhân hằng năm; các tiêu chí đánh giá năng lực hoạt động phục vụ công đồng</p>	<p>Từ 01/2022 đến 03/2022 và hằng năm</p>
Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học						
Tiêu chí 8.1	4	<p>Học viện có biện pháp mở rộng quy mô, số lượng các bên liên quan để có thêm nhiều ý kiến đóng góp vào chính sách tuyển sinh của Học viện.</p>	Phòng Đào tạo Đại học	Các đơn vị và các Khoa	<p>Báo cáo về hoạt động khảo sát và các báo cáo khảo sát</p>	Hàng năm
Tiêu chí 8.2	5	<p>Tiêu chí này không có đề xuất khuyến nghị.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Phòng Tin học</p>	<p>Văn bản quy định về công tác sinh viên theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 10/2016 TT-BGDĐT</p>	<p>Từ 10/2021 đến 12/2021</p>
Tiêu chí 8.3	4	<p>1. Học viện ban hành quy định về công tác SV theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 về Công tác SV đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy.</p> <p>2. Thực hiện cải tiến, nâng cấp Phần mềm quản lý đào tạo của Học viện để có thể tổng hợp một cách nhanh chóng một số thông tin về người học giúp cho việc đánh giá, tổng hợp chung theo khóa học v.v.</p>	<p>Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>Các Khoa</p>	<p>Báo cáo đánh giá</p>	<p>Hàng năm</p>
		<p>3. Tiến hành tổ chức tổng kết/đánh giá công tác chủ nhiệm lớp kiêm CVHT để</p>				

		tìm ra nguyên nhân SV bị cảnh báo học vụ hoặc thôi học để từ đó có biện pháp hữu hiệu trợ giúp cho số SV bị cảnh báo học vụ có kế hoạch học tập theo tiến trình chung, hạn chế số SV phải tốt nghiệp chậm.				
Tiêu chí 8.4	4	Tiến hành nghiên cứu đề phân công GV làm CVHT theo cả khóa học để có thể nắm bắt toà. diện, có hệ thống quá trình học tập, rèn luyện của SV, qua đó có kế hoạch, biện pháp hỗ trợ SV đầy đủ, toàn diện hơn.	Khoa KTQT	Phòng Đào tạo Đại học	Danh sách phân công GV làm CVHT	Đầu các năm học
Tiêu chí 8.5	4	1. Học viện có giải pháp để mở rộng khuôn viên Học viện tạo, tạo thêm không gian, nơi sinh hoạt tập thể cho SV. 2. Thiết kế câu hỏi khảo sát các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan trong Học viện khoa học hơn và cần phân tích dữ liệu khảo sát tách riêng theo từng CTDT để có thể cung cấp thông tin hữu ích phục vụ cho cải tiến chất lượng.	Ban phụ trách Dự án Xây dựng Học viện Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Hoàn thành nghiên cứu Dự án xây dựng của Học viện Bộ câu hỏi khảo sát và dữ liệu khảo sát tách riêng từng CTDT	Năm 2021 Từ 10/2021 đến 12/2021 và hằng năm
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị						
Tiêu chí 9.1	4	Học viện cần phối hợp với các bên liên quan để thực hiện thi công Dự án đúng tiến độ và bố trí khu làm việc, các phòng học, phòng chức năng theo kế hoạch nhằm đảm bảo chất lượng các hoạt động trong Học viện.	Ban quản lý Dự án		Hoàn thành nghiên cứu Dự án xây dựng của Học viện	Năm 2021

	3	<p>1. Rà soát đề thực hiện đầy đủ quy định tại Thông tư số 04/2011/TT-BGDĐT ngày 28/01/2011 về việc lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình giáo dục DH. Học viện cần bổ sung/cập nhật giáo trình/tài liệu tham khảo mới cho CTĐT.</p> <p>2. Học viện ban hành nội quy của thư viện do cấp có thẩm quyền ký ban hành để nâng cao hiệu lực quản lý của nội quy.</p> <p>3. Học viện tiến hành nâng cấp phần mềm quản lý thư viện để giúp việc quản lý hoạt động của thư viện được tốt hơn.</p>	Ban Đào tạo, Trung tâm Thông tin Tư liệu	Các Khoa	Văn bản hướng dẫn thực hiện Thông tư số 04/2011/TT- BGDDT và danh mục các giáo trình, tài liệu tham khảo được cập nhật bổ sung	Từ 01/2022 và tiến hành thường xuyên
<p>Tiêu chí 9.2</p>			Trung tâm Thông tin Tư liệu	Phòng Tin học	Nội quy thư viện	Từ 01/2022 đến 03/2022
<p>Tiêu chí 9.3</p>	4	<p>Học viện cần nghiên cứu, cải tiến việc đánh giá hiệu quả các trang thiết bị thường xuyên, khoa học để có thông tin, giải pháp cải tiến chất lượng của các trang thiết bị phục vụ giảng dạy, NCKH.</p>	Phòng QTTV	Các đơn vị	Báo cáo về đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị	Tiến hành thường xuyên
<p>Tiêu chí 9.4</p>	4	<p>1. Học viện tiến hành nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để có thể cung cấp thông tin đầy đủ, nhanh chóng phục vụ cho quản lý. Học viện cần có kế hoạch đầu tư, thay thế các máy tính cũ.</p>	Phòng Đào tạo Đại học và Phòng QTTV	Phòng Tin học	Phần mềm quản lý đào tạo được nâng cấp cải tiến.	Nâng cấp phần mềm: từ 10/2021 đến 03/2022; Thay máy tính cũ: theo thực tế hàng năm

		<p>2. Học viện xây dựng kế hoạch đầu tư, thay thế các máy tính cũ.</p> <p>3. Học viện thực hiện cập nhật, bổ sung các quy định về an ninh mạng và tuyên truyền phổ biến cho các đối tượng liên quan biết và thực hiện.</p>	Phòng QTTV		Kế hoạch đầu tư và thay thế máy tính cũ	Theo thực tế hằng năm
		<p>1. Tiến hành rà soát lại toàn bộ các tiêu lệnh chữa cháy để thay thế các bảng bị mờ, thay thế các trang thiết bị PCCC cũ. Học viện cần cải tiến việc tuyên truyền, phổ biến về quy định PCCC để mọi người nắm bắt đầy đủ hơn.</p>	Văn Phòng Học viện	Các đơn vị	Báo cáo rà soát và thay thế các tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy cũ bị mờ. Báo cáo về triển khai tuyên truyền phổ biến quy định PCCC.	Từ 10/2021 đến 12/2021 và tiến hành thường xuyên
Tiêu chí 9.5	4	<p>2. Tiến hành cử các nhân viên chưa có giấy chứng nhận nghiệp vụ bảo vệ cơ quan đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cơ quan.</p>	Văn Phòng Học viện	Phòng bảo vệ	-Quyết định cử đi học nghiệp vụ và danh sách cá nhân được cử đi học -Báo cáo kết quả học tập (chứng chỉ...)	Năm 2022
		<p>3. Thiết kế câu hỏi, cải tiến cách khảo sát để có thể cung cấp được các thông tin hữu ích giúp cho việc cải tiến, nâng</p>	Các đơn vị	Phòng KT&DBCL	Phiếu khảo sát sau đã được bổ sung hoàn thiện các câu hỏi	Năm 2022

		cao chất lượng các hoạt động của Học viện.				
--	--	--	--	--	--	--

Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng

		Việc lấy ý kiến phản hồi đóng góp cho phát triển CTDH từ nhà tuyển dụng, đặc biệt nhà tuyển dụng trong ngành Ngoại giao thường gặp nhiều khó khăn, vì vậy Học viện tiên hành nghiên cứu kỹ, lựa chọn các phương pháp thu thập thông tin phù hợp, tận dụng mọi khả năng có thể của Học viện để có được nhiều ý kiến của nhà tuyển dụng cho phát triển CTDH của Học viện.	Phòng CTCT&QLSV	Các đơn vị liên quan Khảo sát	Minh chứng về các phương pháp thu thập thông tin	Từ 10/2021 và tiên hành thường xuyên
Tiêu chí 10.1	4	Trong quá trình thực hiện, Học viện cũng như các Khoa phụ trách các CTBT cần thu thập nhiều ý kiến của các bên liên quan để đóng góp cho việc cải tiến quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH cho phù hợp nhất với điều kiện thực tế của đơn vị và yêu cầu của ngành đào tạo.	Phòng KT&DBCL, các Khoa và các đơn vị liên quan		Minh chứng đóng góp ý kiến của các bên liên quan cho việc cải tiến quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH	Khi tiên hành rà soát quy trình xây dựng và điều chỉnh CTDH
Tiêu chí 10.2	4	Có cơ chế giám sát chặt chẽ hơn với các khoa trong việc thực hiện hướng dẫn của Học viện về việc phân tích, sử dụng các kết quả khảo sát cho việc cải tiến chất lượng các hoạt động gắn với CTBT cụ thể.	Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Văn bản quy định cơ chế giám sát các khoa thực hiện hướng dẫn của HV về sử dụng kết quả khảo sát	Từ 01/2022 đến 03/2022
Tiêu chí 10.3	4					
Tiêu chí 10.4	4	1. Sớm ban hành Quy chế/quy định về NCKH, phù hợp với các hoạt động NCKH của CBGV trong Học viện;	Phòng QLKH	Các Khoa và các đơn vị	Văn bản quy định về NCKH được	Từ 01/2022 đến 03/2022

				hoàn thiện và ban hành		
	2. Hằng năm hoặc theo chu kỳ tổng kết/sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án kết hợp nghiên cứu và giảng dạy, đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường hơn nữa sự kết hợp chặt chẽ hơn nữa hoạt động NCKH với hoạt động đào tạo.	Phòng QLKH	Ban đào tạo và các Khoa	Báo cáo đánh giá	Hàng năm	
Tiêu chí 10.5	4	1. Học viện tiến hành xây dựng các tiêu chí, chỉ báo cho việc đánh giá kết quả việc thực hiện các đề xuất, cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ tiện ích	Văn phòng Học viện	Các đơn vị	Bộ tiêu chí, chỉ báo đánh giá.	Từ 06/2022 đến 09/2022
		2. Hằng năm đánh giá được kết quả việc tổ chức thực hiện các cải tiến trong các dịch vụ hỗ trợ tiện ích.	Các đơn vị		Báo cáo đánh giá	Hàng năm
Tiêu chí 10.6	3	1. Thực hiện khảo sát thu thập ý kiến phản hồi của người học với tất cả các học phần thực hiện trong học kỳ và trong năm học.	Phòng KT&DBCL	Các Khoa	Kế hoạch khảo sát và báo cáo khảo sát	Định kỳ theo đúng quy định của Học viện về khảo sát người học
		2. Mở các khóa học hoặc các lớp tập huấn cho tăng cường năng lực của CB, nhất là CB ở các đơn vị về thiết kế công cụ khảo sát, về thông kê, phân tích, đánh giá kết quả thu được từ khảo sát, đề từ đó đề xuất các giải pháp cải tiến chất lượng các hoạt động của Học viện.	Phòng KT&DBCL	Các đơn vị	Kế hoạch khảo sát và báo cáo khảo sát	Năm 2022

		3. Có quy định cụ thể về mẫu khảo sát, về hệ thống các tiêu chí cần có cho các loại khảo sát cụ thể, nhất là các khảo sát được thiết kế, triển khai từ các đơn vị trong Học viện.	Phòng KT&ĐBCL	Các đơn vị	Văn bản quy định về hoạt động khảo sát của Học viện sau khi được bổ sung hoàn thiện	Năm 2022
--	--	---	------------------	------------	---	----------

Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra

Tiêu chí 11.1	4	Rà soát và xem xét lại cấu trúc và cách sắp xếp các học phần ở từng học kỳ trong CTPDT; bố trí, tổ chức các học kỳ sao cho thật hợp lý để tạo điều kiện cho người học có thời gian hoàn thành CTPDT, hoàn thành các chứng chỉ điều kiện tốt nghiệp và hoàn thành khóa luận tốt nghiệp sớm hoặc đúng hạn.	Phòng Đào tạo Đại học và Khoa KTQT		Báo cáo về rà soát CTPDT và CTEĐT sau rà soát điều chỉnh	Chu kỳ rà soát lại CTPDT
Tiêu chí 11.2	4	Có giải pháp hiệu quả để hỗ trợ và thúc đẩy SV các hệ nhanh chóng hoàn thành CTPDT và chủ động để có các chứng chỉ cần thiết đáp ứng các điều kiện tốt nghiệp theo đúng kế hoạch đào tạo của CTPDT.	Phòng Đào tạo Đại học	Khoa Kinh tế Quốc tế	Báo cáo về các giải pháp hỗ trợ và xây dựng văn bản triển khai áp dụng	Năm 2022
Tiêu chí 11.3	4	Học viện có giải pháp hữu hiệu như kết hợp giữa nhiều phương pháp thu thập thông tin khác nhau để có thêm nhiều SV tốt nghiệp phân hồi về tình hình việc làm và thu nhập.	Phòng CTCT&QLSV	Phòng KT&ĐBCL và Khoa	Báo cáo kết quả về khảo sát lấy thông tin phản hồi của sinh viên tốt nghiệp	Chu kỳ khảo sát theo quy định của HV
Tiêu chí 11.4	3	1. Học viện đảm bảo đúng với mức chi cho hoạt động NCKH của SV theo quy định của Nghị định 99/2014/NĐ-CP, ngày 12/5/2014 của Chính phủ.	Phòng QTTV và Phòng Đào tạo Đại học	Phòng QLKH	Văn bản bổ sung sửa đổi quy định về NCKH đối với SV đúng với Nghị định 99/2014/NĐ-	Từ 06/2022 đến 09/2022

